

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THẾ  
TỈNH BẮC GIANG  
Số: 99/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Thế, ngày 13 tháng 9 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

#### CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2024 về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn, nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thi P, sinh năm 1991; HKTT: Tổ dân phố H, thị trấn B, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nơi ở hiện nay: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn B, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2024,

#### XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

#### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thi P và anh Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn V trực tiếp nuôi con chung là cháu Nguyễn Hải H, sinh 02/01/2011. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị P và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác chung: Chị [Nguyễn Thị P](#) và anh [Nguyễn Văn V](#) tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị [Nguyễn Thị P](#) phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005059 ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị [Nguyễn Thị P](#) số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7,7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Yên Thế;
- UBND xã thị trấn Bó Hạ, huyện Yên Thế;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Toàn**